

Số: 1332/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình” vay vốn ODA của Chính phủ Đan Mạch

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 4542/TTr-BKHĐT ngày 13 tháng 7 năm 2021 và ý kiến các cơ quan liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình” (Dự án) vay vốn ODA của Chính phủ Đan Mạch với các nội dung:

1. Tổng mức đầu tư điều chỉnh là 14.963.902 Euro (tương đương 396.543 triệu đồng), trong đó:

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
T: 19-28-390 3279
WWW.THUVANGPHAPLUAT.VN

- Phần vốn đối ứng điều chỉnh là 5.005.226 Euro, tương đương 132.639 triệu đồng (tăng thêm 2.895.226 Euro, tương đương 79.790 triệu đồng).

- Phần vốn ODA không hoàn lại bổ sung là 978.676 Euro (tương đương 25.934 triệu đồng).

2. Cơ chế tài chính trong nước áp dụng đối với phần vốn ODA không hoàn lại (978.676 Euro, tương đương 25.934 triệu đồng): Ngân sách Trung ương cấp phát 100% cho Dự án.

3. Thời gian thực hiện Dự án: Đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình:

1. Tổ chức rút kinh nghiệm việc ra quyết định điều chỉnh tăng mức vốn của Dự án khi chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cho phép; làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, tập thể trong việc để Dự án kéo dài quá, không hiệu quả trong việc sử dụng ODA nước ngoài; bảo đảm không để xảy ra trường hợp tương tự trong thời gian tới, báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

2. Tiếp thu ý kiến nêu tại Báo cáo kết quả thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; tiến hành trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án làm căn cứ để điều chỉnh quyết định đầu tư Dự án theo quy định hiện hành; khẩn trương phối hợp với Bộ Tài chính hoàn tất thủ tục xin gia hạn thời hạn giải ngân vốn nước ngoài cho Dự án.

3. Chịu trách nhiệm bố trí đủ vốn đối ứng để hoàn thành Dự án và tổ chức thực hiện Dự án theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm hoàn thành Dự án trước ngày 31 tháng 12 năm 2022.

4. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung phần vốn nước ngoài còn thiếu theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm tương ứng của tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về nội dung Báo cáo thẩm định; theo dõi, giám sát chặt chẽ thực hiện Quyết định chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án theo thẩm quyền và chức năng nhiệm vụ được giao, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTgCP, PTTg Phạm Bình Minh;
- VPCP: BTCN, Trợ lý TTg, các Vụ: CN, KTTH, PL, TH;
- Lưu: VT, QHQT(3). MH. 6

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Phạm Bình Minh